

Tiếng Việt

Nghe – viết:

Bài học của gấu



1. Nghe – viết



Bài học của gấu

Có một chú gấu rất thích được làm con vật khác. Thấy chuột đứng chống đuôi xuống đất, gấu làm theo nhưng đau điếng, khóc thét. Thấy hươu chạy nhanh, gấu lạch bạch chạy cùng và bị ngã nhào. Thấy vịt bơi dưới hồ, gấu nhảy ùm xuống định bơi nhưng suýt chìm ngấm. Thế là từ đó, gấu chỉ muốn là gấu thôi.

(Theo Bùi Việt Hà)



Có chữ nào dễ
viết lẫn, dễ sai
chính tả ?

Đoạn văn có
chữ nào cần
viết hoa?



LUYỆN TỪ KHỎ

điếng



LUYỆN TỪ KHÓ

hương



LUYỆN TỪ KHỎ

nhào

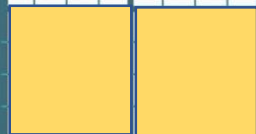


Lưu ý khi trình bày



Lưu ý khi trình bày

Lùi
vào
2 ô



Có một chú gấu rất thích





Lưu ý tư thế ngồi viết

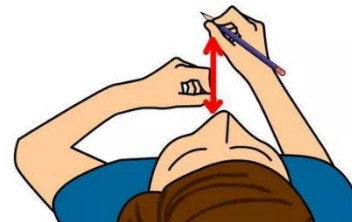


Chân đặt đúng vị trí ✓

lưng ✓



Khoảng cách từ mắt
đến vở 25 – 30cm ✓



1 tay
cầm viết ✓

1 tay giữ
trang vở ✓

Tiêu chí đánh giá



1. Sai không quá 5 lỗi

2. Chữ viết rõ ràng,
sạch đẹp

3. Trình bày đúng
hình thức

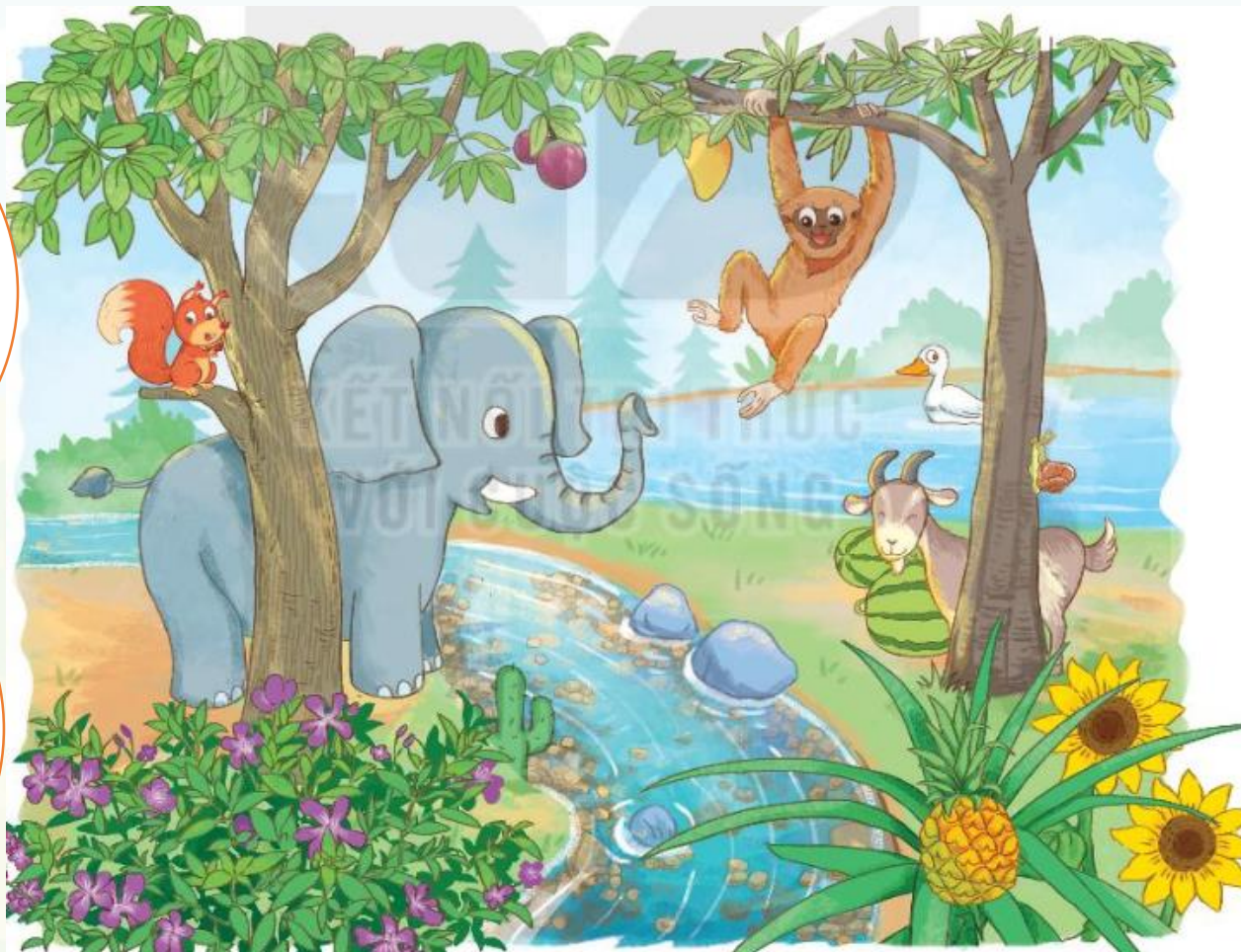
2. Làm bài tập a hoặc b.



a. Tìm từ ngữ chỉ sự vật, đặc điểm có tiếng bắt đầu bằng s hoặc x

- Bắt đầu bằng s: **sóc, sông, sỏi, sên, sim, sáng, sâu, vú sữa...**

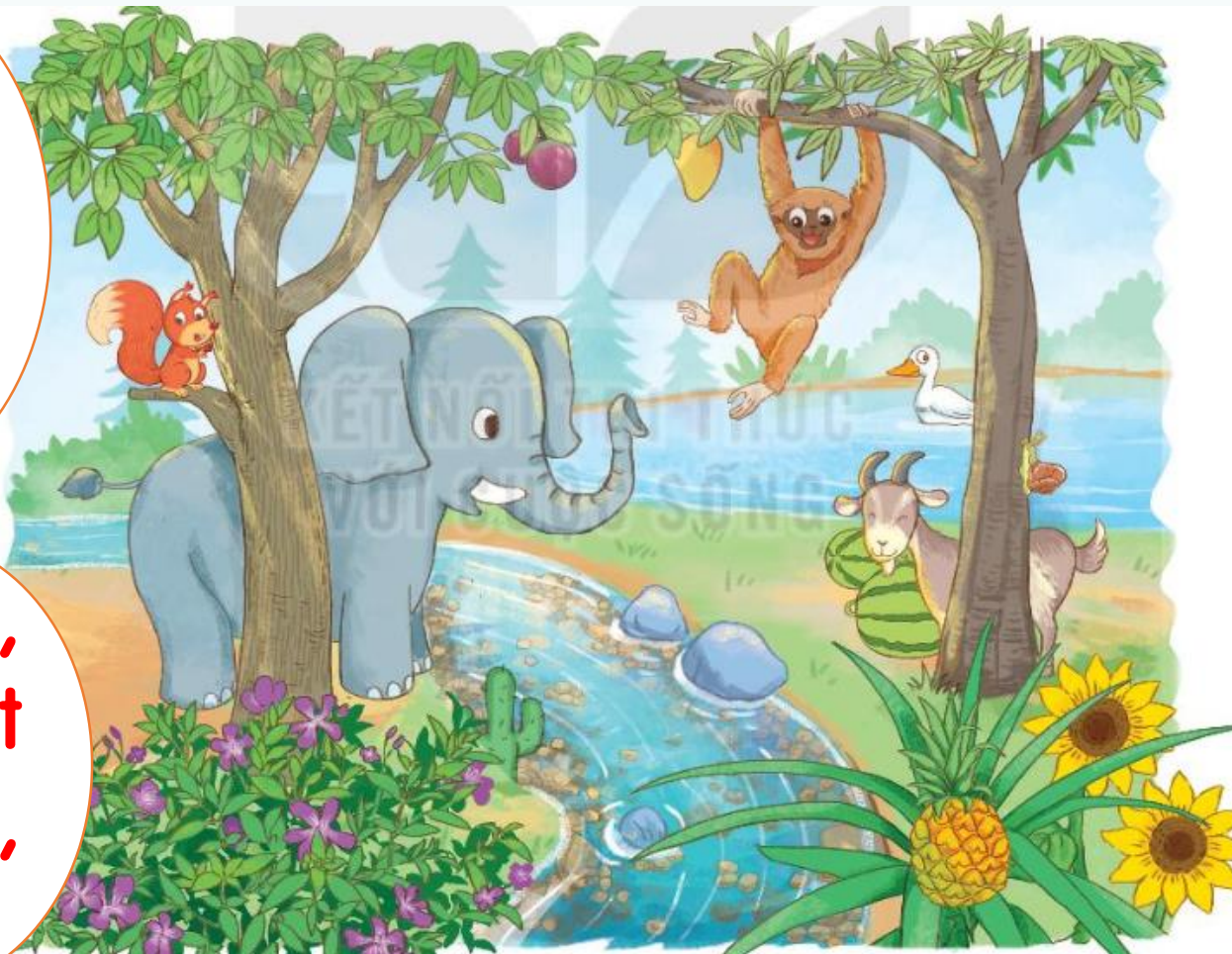
- Bắt đầu bằng x: **xoài, xương rồng, xanh, xa, xù xì, xinh, xám...**



b. Tìm từ ngữ chỉ sự vật, đặc điểm có tiếng bắt đầu bằng v hoặc d.

- Bắt đầu bằng v: voi, vạc, vú sữa, vượn, vịt, vàng, vắt vẻo, vui vẻ, tròn vo, trong veo, trong vắt ...

- Bắt đầu bằng d: dưa hấu, hướng dương, dừa, dê, hạt dẻ, dài, dũ tợn, dịu dàng, dẻo dai....



**Đặt 2 câu với từ ngữ tìm được ở
bài tập 2**





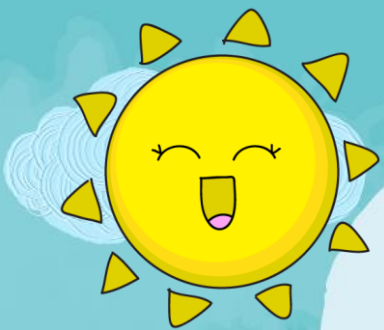
M:

- Dừa hấu là trái cây mà em thích nhất.

- Con vượn đang đu trên những cành cây.



Kể với người thân về một việc em làm cùng các bạn và thấy rất vui.



Tạm biệt và hẹn gặp lại

